

**TÒA PHÚC THẨM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 341/2025/HS-PT
Ngày 19-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hoà Hiệp

Ông Võ Văn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo Võ Thanh D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2025/HS-ST ngày 02/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo: Võ Thanh D, sinh ngày 07 tháng 9 năm 1980, tại Đồng Tháp; Quê quán: xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (nay là ấp T, xã M, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Võ Văn M, sinh năm 1942 (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953; Anh chị, em ruột: 05 người, bị cáo thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Sống như vợ chồng với Châu Ngọc Cẩm H, sinh năm 1977 và Huỳnh Thị Ngọc Q, sinh năm 1978, không có con chung; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ ngày 27/11/2024 (đầu thú); Tạm giam ngày 03/12/2024; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thanh D: Ông Hồ Hoài N1 là Luật sư của Công ty TNHH T2 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị hại không kháng cáo và liên quan đến kháng cáo (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/11/2024, sau khi có uống rượu, Võ Thanh D đến nhà anh Nguyễn Văn P, D uống thêm 02 lon bia cùng Nguyễn Văn H1, Huỳnh Văn N2 và 01 vài người bạn. D rủ anh N2 đánh bi da, còn H1 làm trọng tài ăn thua 01 châu nước giải khát và 01 thùng bia. Trong lúc đang đánh bi da, D cho rằng N2 đánh không chạm đủ 03 băng nên cãi nhau và nghỉ. N2 và H1 đi rửa tay, D chửi H1 “trọng tài chó”, nên H1 dùng tay phải đánh trúng cằm trái 01 cái, làm D té xuống nền đất, được anh N2, anh Nguyễn Trường H2 và anh Lê Minh T khuyên can, nên tất cả ra về.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi về nhà, H1 mang theo dao tự chế dài 2,91m đến trước cửa nhà D để dọa chém D. Lúc này D lấy 01 cây chĩa dài 2,91m, có 03 mũi kim loại tròn màu đen, kích thước bằng nhau dài 17,5 cm; đường kính 0,4cm; phần cán bằng gỗ màu vàng, hình trụ tròn, đường kính lớn nhất 3cm, đường kính nhỏ nhất 2,5cm để trên vách nhà, D cầm chĩa 02 tay đâm H1 02 cái trúng người của H1 (không nhớ trúng vị trí nào). H1 cầm dao bỏ chạy, D cầm chĩa đuổi theo đâm nhiều cái trúng vào vùng lưng của H1. Khi đến phía trước nhà anh Lê Văn Bé B (cách nhà D khoảng 100m) thì H1 ngã quỵ bất tỉnh. D tiếp tục dùng cán chĩa thọt 02 cái trúng vào vùng bụng của H1. Thấy H1 không cử động, D mới dừng lại mang chĩa về nhà. Lúc này, chị Nguyễn Thị H3 (nhà cặp nhà D) thấy D cầm chĩa nên giật lấy và ném cặp bên hông nhà D. Do sợ bị Công an phát hiện D lẩn trốn phía sau Bưu điện xã M (gần nhà D). Đến 04 giờ 30 phút ngày 27/11/2024, D ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Sau khi bị D đâm, Nguyễn Văn H1 được người thân đưa cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện C nhưng đã tử vong trước khi vào viện.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy vụ án tại ấp T, xã M, huyện C kéo dài từ đường Bưu điện - chùa H6 (trước nhà bị can Võ Thanh D) ra Quốc lộ C đến đường đá và kết thúc trước nhà ông Lê Văn Bé B kéo dài khoảng 110m và kiểm tra hiện trường nơi bị can và bị hại đánh nhau lúc đánh bi da. Kết quả khám nghiệm hiện trường phù hợp lời khai bị can và nội dung vụ án.

Thu giữ tại hiện trường:

- 01 cây chĩa dài 2,91m, có 03 mũi kim loại tròn màu đen, kích thước bằng nhau dài 17,5 cm; đường kính 0,4cm; phần cán bằng gỗ màu vàng, hình trụ tròn, đường kính lớn nhất 3cm, đường kính nhỏ nhất 2,5cm (Qua nhận dạng bị can xác định cây chĩa này bị can sử dụng đâm bị hại tử vong); 01 con dao tự chế dài 98,5cm; lưỡi kim loại màu đen dài 51cm; rộng nhất 7,5cm; cán gỗ hình trụ tròn, dán băng keo màu đen dài 47,5cm đường kính 3cm; 01 đôi dép nhựa, quai ngang màu đen.

- Thu giữ 02 tệp tin video hiện trường, lưu trong 01 đĩa DVD. Văn bản số 781/KTHS ngày 09/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ từ chối giám định: Do mẫu cần giám định được dùng 1 thiết bị, phần mềm (điện thoại di động).

- Thu giữ của bị can: 01 áo sơ mi tay dài, màu vàng nhạt; 01 quần cụt màu đen.

Xem xét dấu vết thân thể bị can: Ngay góc cạnh hàm vùng cổ trái có vết trầy xước thương bì thẳng từ trước ra sau và chéo lên trên, màu hồng nhạt kích thước 3,5cm x 0,3cm, xung quanh không xung tấy. Bị can trình bày dấu vết này do H1 dùng tay phải đánh gây ra.

Khám nghiệm tử thi hồi 00 giờ 30 phút ngày 27/11/2024 tại nhà Đại thể Trung tâm y tế huyện C. Qua khám nghiệm thu giữ: 01 áo vải thun ngắn tay có bầu, màu trắng - xanh; 01 quần sọt Jean màu xanh.

Kết luận giám định tử thi số 44/KL-GĐTT-TTPY ngày 09/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ đối với Nguyễn Văn H1:

Các kết quả chính: 03 vết thương lưng phải; 03 vết thương lưng trái; Bầm tụ máu mặt trước trung thất; 02 phổi thâm nhiễm, màng phổi dày dính vào thành ngực; phổi phải xẹp co rút về rốn hồi; khối u thùy trên phổi phải; trong khoang màng phổi chứa máu loãng màu đỏ sẫm; thủng mặt sau thùy dưới phổi phải; thủng khoan liên sườn V cạnh cột sống ngực; thủng mặt sau màng ngoài tim; thủng mặt sau tâm thất trái; trong khoang màng ngoài tim chứa nhiều máu loãng lẫn máu cục màu đỏ sẫm; trong buồng tim chứa nhiều máu loãng lẫn máu cục màu đỏ sẫm.

Kết luận nguyên nhân chết: Sốc mất máu tối cấp + Suy hô hấp cấp/ Lao màng phổi.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp bị hại là Nguyễn Văn T1, yêu cầu bị can bồi thường: Tiền mai táng phí 30.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 234.000.000 đồng. Tổng cộng 264.000.000 đồng.

Bị can đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại, nhưng chưa bồi thường.

Đối với hành vi bị hại Nguyễn Văn H1 đánh bị can vùng cằm, có dấu vết hồng nhạt, không bị thương tích, bị can không yêu cầu giám định, không yêu cầu bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi đánh bạc (hình thức đánh bi da) giữa Võ Thanh D và Huỳnh Văn N2 xét thấy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã có Văn bản đề nghị số 29/CSHS ngày 07/01/2025 chuyển đến Công an huyện C xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2025/HS-ST ngày 02/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh D phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thanh D 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 10/6/2025, bị cáo Võ Thanh D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Võ Thanh D vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, cái chết bị hại do bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo không có tình tiết gì mới. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội giết người, mức án 18 năm tù là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo có nhân thân tốt, lao động chính trong gia đình, chưa có tiền án tiền sự, vợ bị cáo bị tai biến nằm một chỗ, bị cáo không biết chữ, nhận thức xã hội còn hạn chế. Về bồi thường dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ nhưng chưa có điều kiện khắc phục cho bị hại. Hơn nữa, đại diện Viện kiểm sát cấp sơ thẩm đề nghị bị cáo mức án từ 16 đến 18 năm tù. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo trình bày: Thống nhất ý kiến của Luật sư.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Luật sư thống nhất tội danh, chỉ nêu tình tiết giảm nhẹ nên không tranh luận.

Bị cáo trình bày: Bị cáo ăn năn, hối hận. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về chăm sóc vợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Thanh D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu.

Xuất phát từ việc cự cãi trong lúc chơi bi da, bị cáo dùng lời lẽ thô tục chửi bị hại nên bị hại Nguyễn Văn H1 dùng tay đánh bị cáo. Sau đó, bị hại về nhà mang theo dao đến nhà dọa chém bị cáo. Bị cáo sử dụng chĩa 03 mũi bằng kim loại đâm trúng bị hại nhiều cái và tiếp tục đuổi theo khoảng 110m đâm bị hại liên tiếp thêm nhiều cái cho đến khi bị hại ngã gục xuống đất. Bị cáo không dừng lại mà tiếp tục dùng cán chĩa thọt vào người bị hại thêm nhiều cái đến khi bị hại không còn cử động được, bị cáo mới dừng lại. Hậu quả, bị hại bị đâm thủng phổi, thủng tim gây mất máu tối cấp và suy hô hấp cấp dẫn đến tử vong.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Thanh D, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võ Thanh D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội.

[3.2] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi một cách táo bạo, tàn ác, với quyết tâm cao, phạm tội đến cùng nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung đối với toàn xã hội.

Toà án cấp sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đi đầu thú. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên việc nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo cố tình thực hiện phạm tội đến cùng là tính tiết tăng nặng tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt đối với bị cáo Toà án cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo không đưa ra tình tiết gì mới làm thay đổi nội dung vụ án.

[3.3] Từ nhận định phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo xin giảm hình phạt không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 81/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 85/2025/UBTV QH15 phê chuẩn đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc thành lập các Tòa Phúc thẩm, Cục, Vụ và tương đương, Cơ quan báo chí của Tòa án nhân dân tối cao;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thanh D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2025/HS-ST ngày 02/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thanh D 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Thanh D theo Quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo việc thi hành án.

3. Các nội dung khác trong quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2025/HS-ST ngày 02/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Thanh D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo (nhờ trại tạm giam tổng đạt giúp bị cáo);
- Lưu (NTTP).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương